CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh : **TRUNG TÂM Y TẾ THỦY NGUYÊN**
2. Địa chỉ : Tổ dân phố Thủy Sơn 4, Phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh : 24/24 giờ, 07 ngày/tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Lê Khắc Tùng	003324/HP-CCHN	- KB, CB chuyên khoa Nội; - Bổ sung phạm vi Chuyên khoa Gây mê Hồi sức theo QĐ số 1151/QĐ-SYT ngày 09/12/2014 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Giám đốc, Người chịu TNCMKT		
2	Đỗ Thị Thu Hằng	004686/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa Nội 1		QĐ số 95/QĐ-BVTN ngày 03/01/2017: Giao nhiệm vụ Làm và đọc điện tim; Nội soi tiêu hóa
3	Phạm Văn Duy	000257/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Nội 1		QĐ số 751/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Phạm Thị Giang	010326/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 751/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
5	Nguyễn Thị Nhung	012701/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 751/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Phan Thanh Tùng	012697/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 751/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định - QĐ số 828/QĐ-TTYT ngày 05/8/2026: Điều động đến nhận công tác tại khoa CĐHA làm công tác đọc điện tâm đồ và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định từ ngày 10/8/2026
7	Phạm Thị Kim Yến	013412/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 751/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
8	Lê Thị Hồng Nhung	003965/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa Nội 1		
9	Nguyễn Thị Nguyệt	006994/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
10	Nguyễn Kim Oanh	003968/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
11	Lê Thị Thuận	004710/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
12	Phạm Thị Kim	003998/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
13	Phạm Thị Thanh	003963/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
14	Phạm Thị Như Trang	006300/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
15	Bùi Thị Kim Thanh	000938/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
16	Chu Thị Tú Anh	010578/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
17	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	010371/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
18	Đào Thị Yến	010561/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
19	Phạm Thu Trang	010538/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
20	Bùi Trung Dũng	011181/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
21	Bùi Thị Trang	013006/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
22	Hoàng Thị Tươi	010190/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
23	Hoàng Thị Huyền	009703/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó Trưởng khoa, Phụ trách khoa Nội 2		- QĐ số 53/QĐ-BVTN ngày 02/02/2023: giao nhiệm vụ Đo chức năng thông khí; Siêu âm Doppler tim; Siêu âm mạch máu - QĐ số 921/QĐ-BVTN ngày 21/10/2025: Giao NV Siêu âm Doppler tim, van tim; Siêu âm Doppler mạch máu - QĐ số 815/QĐ-TTYT ngày 31/7/2026: giao nhiệm vụ Phó Trưởng khoa, Phụ trách khoa Nội 2
24	Nguyễn Văn Trường	012539/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 670/QĐ-BVTN ngày 01/10/2024: giao NV Đọc điện tâm đồ cơ bản

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
25	Cù Thị Hà	010418/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 753/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
26	Bùi Thị Thu	012158/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 753/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
27	Đỗ Thị Thu Hiền	012698/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 55/QĐ-BVTN ngày 02/02/2023: Giao nhiệm vụ Đo chức năng thông khí - QĐ số 753/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định - QĐ số 868/QĐ-TTYT ngày 18/8/2026: Giao nhiệm vụ Siêu âm Doppler tim
28	Nguyễn Thị Mỹ	013131/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 745/QĐ-BVTN ngày 31/7/2023: Giao NV KB, CB Nội khoa - QĐ số 753/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
29	Nguyễn Thị Chinh	013132/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		-QĐ số 746/QĐ-BVTN ngày 31/7/2023: Giao nhiệm vụ KB, CB Nội khoa -QĐ số 937/QĐ-BVTN ngày 30/10/2025: Giao nhiệm vụ Siêu âm tổng quát; Siêu âm Doppler mạch máu - QĐ số 463/QĐ-TTYT ngày 19/5/2026: Điều động đến khoa CĐHA và làm công tác đọc điện tâm đồ và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định - QĐ số 753/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
30	Trần Thị Hằng	007170/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa Nội 2		
31	Lê Thu Hiền	004615/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
32	Đồng Thị Luyến	004617/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
33	Nguyễn Thị Vĩnh	004618/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
34	Bùi Thị Thảo	004697/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
35	Lương Thị Thu Trang	004616/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
36	Lê Thanh Huyền	004614/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
37	Trịnh Thị Huyền	004695/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
38	Đặng Thị Phượng	009014/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
39	Lê Thị Thảo Ninh	010328/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
40	Bùi Thị Tâm	010327/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
41	Hoàng Mai Linh	009724/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
42	Phạm Thu Phương	010329/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
43	Đỗ Yến Nhi	007232/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
44	Lê Thị Lý	010610/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
45	Hoàng Thị Vân	011204/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
46	Bùi Thu Thảo	012114/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
47	Bùi Thị Thanh Hải	000044/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
48	Đào Văn Điệp	003331/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa Ngoại		- QĐ số 88/QĐ-BVTN ngày 04/3/2024: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật Phẫu thuật nội soi tiêu hóa
49	Nguyễn Văn Huy	009704/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Ngoại kiêm PTP KH-NV		- QĐ số QĐ số 88/QĐ-BVTN ngày 04/3/2024: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật Phẫu thuật nội soi ; Phẫu thuật nội soi tiết niệu, siêu âm

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
50	Dương Đình Quang	010866/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số QĐ số 88/QĐ-BVTN ngày 04/3/2024: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật Phẫu thuật nội soi tiết niệu - QĐ số QĐ số 397/QĐ-BVTN ngày 10/4/2026: Giao nhiệm vụ Phẫu thuật viên
51	Nguyễn Trung Hiếu	012353/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 757/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
52	Hoàng Đình Đại	012700/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
53	Đào Thị Oanh	003986/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
54	Nguyễn Thị Anh	005789/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
55	Nguyễn Thị Hải	009494/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
56	Vũ Thị Thu Trang	006543/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
57	Phạm Thị Thanh	003991/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
58	Nguyễn Thị Quỳnh Mây	006533/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
59	Lê Xuân Hữu	009520/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
60	Vũ Văn Giỏi	007933/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
61	Nguyễn Thị Kim Tuyến	007095/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
62	Nông Thị Tuyết	006875/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
63	Lê Ánh Tuyết	005786/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
64	Nguyễn Thị Huyền Trang	000124/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
65	Nguyễn Văn Tuất	000215/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Ngoại		- QĐ số QĐ số 61/QĐ-BVTN ngày 29/01/2025: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật Nội soi cơ bản, Nội soi dạ dày, Phẫu thuật nội soi ổ bụng, khớp gối
66	Bùi Văn Hường	003330/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại; - Bổ sung phạm vi Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 783/QĐ-SYT ngày 29/8/2014 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó Giám đốc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
67	Đồng Xuân Minh	003341/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số QĐ số 456/QĐ-BVTN ngày 27/6/2022: Giao nhiệm vụ Phẫu thuật viên - QĐ số 757/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
68	Vũ Đình Thịnh	011657/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
69	Đỗ Viết Lãm	012699/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
70	Lê Thị Thanh Hải	006303/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
71	Đinh Chính Luân	010224/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
72	Nguyễn Thị Phương Thảo	003979/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
73	Nguyễn Công Hữu	010392/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
74	Nguyễn Thế Hoàng	010393/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
75	Đào Thị Ngọc Anh	009265/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
76	Phùng Thị Huệ	005784/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
77	Bùi Thị Ánh Ngọc	000704/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB
78	Nguyễn Thị Hằng	006879/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
79	Hoàng Thị Lan	004620/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
80	Bùi Minh Khôi	006942/HP-CCHN	KB, CB Hồi sức cấp cứu; Chuyên khoa GMHS	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng KH-NV		QĐ số 93/QĐ-BVTN ngày 03/01/2017: Giao nhiệm vụ Siêu âm tổng quát; Nội soi dạ dày
81	Nguyễn Thị Thu Hương	000056/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa Phẫu thuật - GMHS		
82	Đồng Thị Thu Huyền	012574/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phụ trách khoa Phẫu thuật - GMHS		QĐ số 746/QĐ-BVTN ngày 06/12/2022: Giao nhiệm vụ Gây mê hồi sức

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
83	Nguyễn Đắc Khoa	004703/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Trưởng phòng TT&GDSK		
84	Hoàng Đắc Hà	004679/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa Phẫu thuật - GMHS		
85	Phùng Thị Vi Xen	003985/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
86	Lại Thị Mùi	003961/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
87	Phạm Thị Hương	003980/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
88	Đào Thị Dung	004689/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
89	Nguyễn Đăng Quân	003953/HP-CCHN	KTV Gây mê	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
90	Vũ Văn Giáp	006934/HP-CCHN	KTV gây mê hồi sức	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
91	Đỗ Tuấn Anh	009250/HP-CCHN	KTV gây mê hồi sức	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
92	Lê Quốc Hưng	010008/HP-CCHN	KTV gây mê hồi sức	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
93	Lê Thị Thanh Dung	012178/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
94	Nguyễn Thị My	000936/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
95	Phạm Thị Thanh Thủy	000776/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa-KHHGĐ	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa Chăm sóc SKSS và Phụ sản		- QĐ số 1085/QĐ-BVTN ngày 08/12/2025: Giao nhiệm vụ Siêu âm trong sản phụ khoa; Soi cổ tử cung - QĐ số 03/QĐ-TTYT ngày 07/01/2026: Giao nhiệm vụ thực hiện kỹ thuật Siêu âm sản phụ khoa tại phòng Siêu âm khu yêu cầu
96	Lại Thị Thùy Linh	003026/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa-KHHGĐ	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 92/QĐ-BVTN ngày 03/01/2017: Giao nhiệm vụ Siêu âm chẩn đoán trong Sản phụ khoa - QĐ số 1087/QĐ-BVTN ngày 08/12/2025: Giao nhiệm vụ Siêu âm trong sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi cơ bản; Nội soi chẩn đoán tổn thương cổ tử cung, điều trị áp lạnh và loop điện - QĐ số 05/QĐ-TTYT ngày 07/01/2026: Giao nhiệm vụ thực hiện kỹ thuật Siêu âm sản phụ khoa tại phòng Siêu âm khu yêu cầu - QĐ số 844/QĐ-TTYT ngày 12/8/2026: Giao nhiệm vụ Phẫu thuật viên - QĐ số 754/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
97	Nguyễn Thị Hương	000017/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 1088/QĐ-BVTN ngày 08/12/2025: Giao nhiệm vụ Siêu âm trong sản phụ khoa; Nội soi chẩn đoán tổn thương cổ tử cung, điều trị áp lạnh và loop điện - QĐ số 08/QĐ-TTYT ngày 07/01/2026: Giao nhiệm vụ thực hiện kỹ thuật Siêu âm sản phụ khoa tại phòng Siêu âm khu yêu cầu - QĐ số 754/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
98	Vũ Thị Hiền	010465/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 1150/QĐ-BVTN ngày 08/12/2025: Giao nhiệm vụ Siêu âm trong sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi cơ bản; Nội soi chẩn đoán tổn thương cổ tử cung, điều trị áp lạnh và loop điện - QĐ số 06/QĐ-TTYT ngày 07/01/2026: Giao nhiệm vụ thực hiện kỹ thuật Siêu âm sản phụ khoa tại phòng Siêu âm khu yêu cầu
99	Nguyễn Thị Thu Thủy	012728/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
100	Nguyễn Thị Thùy Dung	036639/HNO-CCHN	KB, CB chuyên khoa Phụ sản-KHHGĐ	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 1153/QĐ-BVTN ngày 08/12/2025 của BVĐK TN: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm các kỹ thuật: Siêu âm trong sản phụ khoa; Soi-đốt-leep cổ tử cung - QĐ số 845/QĐ-TTYT ngày 12/8/2026: Giao nhiệm vụ Phẫu thuật viên - QĐ số 754/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
101	Nguyễn Thị Hải Hòa	007213/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Hộ sinh		
102	Phạm Thị Thanh Huyền	010658/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Hộ sinh		
103	Nguyễn Thị Hải Hà	004628/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Hộ sinh		
104	Nguyễn Thanh Sâm	005779/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
105	Phạm Thị Lệ Dung	004626/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Hộ sinh		
106	Hà Thị Hiền	004633/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Hộ sinh - Hộ sinh trưởng khoa Chăm sóc SKSS và Phụ sản		
107	Đào Thu Hiền	004644/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Hộ sinh		
108	Nguyễn Thị Hạnh	004646/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Hộ sinh		
109	Trần Thị Hòa	009170/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Hộ sinh		
110	Đỗ Ánh Phượng	003996/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Hộ sinh		Tăng cường khoa KB
111	Nguyễn Thị Ngà	004645/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Hộ sinh		Tăng cường khoa KB
112	Vũ Thị Hải Yến	004629/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Hộ sinh		
113	Nguyễn Thị Liên	004632/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Hộ sinh		
114	Vũ Thị Hoài Phương	004708/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Hộ sinh		
115	Nguyễn Hoài Vy	000855/HP-GPHN	Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
116	Chu Hồng Thanh	003344/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa; CĐHA.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa CC-HSTC-CĐ		- QĐ số 18/QĐ-BVTN ngày 15/01/2024: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật Hồi sức cấp cứu
117	Vũ Văn Lâm	006301/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó Trưởng khoa CC-HSTC-CĐ		
118	Nguyễn Xuân Hoàn	009952/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 24/QĐ-BVTN ngày 15/01/2024: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật Cấp cứu - Hồi sức - Chống độc
119	Bùi Thị Thúy Duyên	000617/HP-GPHN	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 262/QĐ-BVTN ngày 21/4/2025: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật cấp cứu
120	Đinh Chính Anh Thủy	004642/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa CC-HSTC-CĐ		
121	Vũ Ngọc Hà	004651/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
122	Phạm Thị Thanh Hường	004639/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
123	Hoàng Thị Thủy	004638/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
124	Nguyễn Anh Tùng	004653/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
125	Hồ Mạnh Quỳnh	004637/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
126	Nguyễn Thị Phương Thảo	003975/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
127	Nguyễn Việt Thành	004640/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
128	Bùi Thanh Tú	004643/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
129	Lê Duy Cường	000927/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
130	Nguyễn Giang Thủy	002874/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
131	Tạ Thị Yến	008249/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
132	Nguyễn Văn Hưng	008248/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
133	Phạm Thị Cẩm Ly	008247/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
134	Vũ Thị Kiều Linh	005775/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
135	Nguyễn Thị Tâm	006991/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
136	Phạm Thị Năm	010609/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
137	Nguyễn Thị Anh	010716/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
138	Đoàn Mạnh Huy	010576/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
139	Trần Thị Thu	006993/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
140	Nguyễn Thị Thu Thảo	000043/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
141	Phạm Thị Huế	005678/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
142	Khúc Thị Hiền	009395/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
143	Đoàn Mạnh Huy	000787/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
144	Nguyễn Phú Đạt	000786/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
145	Vũ Thị Minh Thùy	000618/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
146	Hoàng Thị Hồng Vĩnh	001297/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa Nhi		QĐ số 195/QĐ-BVTN ngày 28/3/2025: Giao nhiệm vụ làm công tá Siêu âm
147	Nguyễn Thị Hồng	000375/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội tổng hợp; - Bổ sung phạm vi KB, CB chuyên khoa Nhi theo QĐ số 258/QĐ-SYT ngày 08/3/2017 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó Trưởng khoa Nhi		QĐ số 756/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
148	Đào Thanh Huyền	006306/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 756/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
149	Bùi Thị Thiện	010304/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa, Nhi khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
150	Tống Thị Hương Lan	005777/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa Nhi		Tăng cường khoa KB
151	Nguyễn Văn Huynh	009537/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
152	Đào Thị Hường	004671/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
153	Nguyễn Thị Hường	006822/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
154	Trịnh Thị Quỳnh	004676/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
155	Nguyễn Thị Thúy	004659/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB
156	Bùi Ngọc Nhàn	004672/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
157	Nguyễn Thị Mai Hương	007169/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
158	Nguyễn Thị Liền	005776/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
159	Phạm Thị Hằng	008764/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
160	Đào Minh Quang	003328/HP-CCHN	KB, CB đa khoa hệ Nội - Nhi; - Bổ sung phạm vi Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 256/QĐ-SYT ngày 08/3/2017 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa Truyền nhiễm		QĐ số 197/QĐ-BVTN ngày 28/3/2025: Giao nhiệm vụ làm công tá Siêu âm
161	Đỗ Thị Nhung	011503/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Truyền nhiễm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
162	Đào Thanh Toàn	008966/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 198/QĐ-BVTN ngày 28/3/2025: Giao nhiệm vụ làm công tác Cấp cứu tim mạch; Đọc điện tim và Siêu âm - QĐ số 782/QĐ-TTYT ngày 20/7/2026: Điều động nhận công tác tại phòng khám HIV thuộc khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
163	Vũ Thị Thu Hà	009701/HP-CCHN	- KB, CB Nội khoa; - Bổ sung phạm vi KB, CB chuyên khoa Nhi theo QĐ số 2656/QĐ-SYT ngày 20/12/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		Điều động từ PV Minh Đức về nhận công tác tại khoa Truyền nhiễm và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng khoa Truyền nhiễm và Trưởng khoa Khám bệnh phân công
164	Trần Thị Tâm Đan	001243/HP-GPHN	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
165	Bùi Thị Thiện	003951/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa Truyền nhiễm		
166	Đinh Thị Thành Nga	004668/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
167	Lã Thị Vũ Quang	003959/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
168	Nguyễn Thị Minh Hải	004636/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
169	Phạm Thu Trang	006487/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
170	Bùi Thị Thanh	003956/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
171	Lê Hữu Tới	004702/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB
172	Hoàng Thị Lương	003958/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
173	Lê Thị Ánh	010315/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB
174	Phan Thị Hạnh Lý	009125/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
175	Vũ Tuấn Dũng	011180/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
176	Nguyễn Phương Anh	001923/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
177	Bùi Văn Hải	000916/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa Khám bệnh		QĐ số 162/QĐ-BVTN ngày 20/3/2025: Giao nhiệm vụ làm công tác Đọc điện tâm đồ và Siêu âm
178	Phạm Thị Quế	000373/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
179	Lê Trung Phong	006309/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó Trưởng khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
180	Phạm Văn Thếp	004685/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa - Bổ sung phạm vi Chụp và đọc phim X quang thường quy theo QĐ số 576/QĐ-SYT ngày 21/5/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 88/QĐ-BVTN ngày 03/01/2017: Giao nhiệm vụ Làm và đọc điện tim; Siêu âm tổng quát; Nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng, đại tràng
181	Lê Thị Minh Hường	003337/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
182	Trương Văn Trường	011293/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 280/QĐ-BVTN ngày 16/5/2022: Giao nhiệm vụ Cắt Polyp đường tiêu hóa - QĐ số 200/QĐ-BVTN ngày 28/3/2025: Giao nhiệm vụ Nội soi Dạ dày tá tràng, Nội soi tai mũi họng, Nội soi đại trực tràng, Nội soi tiêu hóa can thiệp
183	Lý Thị Thùy Liên	012189/HP-CCHN;	KB, CB chuyên khoa Da Liễu ;	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
184	Phan Thị Hiền	013129/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 744/QĐ-BVTN ngày 31/7/2023: Giao nhiệm vụ KB, CB Nội khoa - QĐ số 235/QĐ-BVTN ngày 29/5/2024: Giao nhiệm vụ KB, CB chuyên khoa Tâm thần
185	Phạm Thị Ánh	000045/HP-GPHN	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
186	Đỗ Văn Niên	2954/HP-GPHN	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
187	Bùi Thị Trang	002714/HP-GPHN	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
188	Lê Thị Dung	003981/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa Khám bệnh		
189	Trần Thị Thư	003971/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
190	Nguyễn Thị Chiều	004655/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
191	Nguyễn Thị Huệ (1981)	004667/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
192	Đồng Thị Hằng	003978/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
193	Lê Thị Nga	004694/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
194	Nguyễn Thị Hải Vân	003973/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
195	Lê Thu Thảo	004673/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
196	Vũ Thị Phương	004665/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
197	Hoàng Thị Hà	003950/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
198	Lê Thị Bích Loan	003972/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
199	Nguyễn Thị Châu	003987/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
200	Đoàn Văn Nhừ	003954/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
201	Phạm Thị Thủy	004603/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
202	Nguyễn Thị Huệ (1988)	003977/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
203	Phạm Thị Bích Diệp	003974/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Y sĩ/ Điều dưỡng		
204	Nguyễn Thị Chang	006302/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
205	Nguyễn Thị Kim Hoàn	004662/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
206	Hoàng Thị Ngọc	007094/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
207	Phạm Thị Hiền	003992/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
208	Lê Thị Lan Anh	000521/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
209	Nguyễn Thị Ngọc Mai	009707/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
210	Đồng Thanh Tùng	010397/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y..	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
211	Nguyễn Thu Hằng	010237/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
212	Phạm Thị Thanh Dung	010092/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
213	Nguyễn Thị Thu	009659/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
214	Nguyễn Thị Thu Hiền	010774/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
215	Đoàn Thị Nga	010091/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
216	Lê Thị Hương	010227/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
217	Nguyễn Thị Hồng Nhung	012179/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
218	Đặng Thị Thu Hà	009997/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
219	Bùi Thị Tú Giang	004664/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
220	Đồng Thị Mỹ Lệ	005782/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
221	Nguyễn Thị Hồng Sắn	004706/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
222	Lê Thùy Liên	004666/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
223	Nguyễn Thị Ngân	004611/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa Khám bệnh
224	Nguyễn Thanh Hải	004704/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Trưởng phòng Điều dưỡng		
225	Nguyễn Thị Nguyệt	004601/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Phó Trưởng phòng Điều dưỡng		
226	Nguyễn Thị Thúy Hằng	003952/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
227	Nguyễn Thị Thu	004677/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
228	Phạm Thúy Hiền	003955/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Phó Trưởng phòng TT&GDSK		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
229	Nguyễn Thị Thùy Dung	004602/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
230	Vũ Thị Thanh Hương	003970/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Trưởng khoa KSNK		
231	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	006304/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa KSNK		
232	Hoàng Thị Chín	010721/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
233	Bùi Thị Minh	004707/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Trưởng khoa Dinh dưỡng		
234	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	004674/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Phó trưởng khoa		
235	Đồng Thị Thanh Phúc	004619/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
236	Nguyễn Thị Chuyên	003957/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
237	Nguyễn Thị Hồng	001147/HP-CCHN	KB, CB CK Mắt; KB, CB Nội tổng hợp.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 759/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
238	Nguyễn Thị Mơ	000335/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp; - Bổ sung phạm vi KB, CB CK Mắt theo QĐ số 1106/QĐ-SYT ngày 18/10/2016 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó Trưởng khoa RHM-Mắt-TMH		QĐ số 759/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
239	Nguyễn Thị Nga	010417/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 745/QĐ-BVTN ngày 06/12/2022: Giao nhiệm vụ KB, CB chuyên khoa Mắt - QĐ số 759/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
240	Nguyễn Văn Được	0012542/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 01 ngày/tuần (Thứ 2); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
241	Lê Thị Bích Việt	000881/HP-GPHN	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 759/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định - QĐ số 922/QĐ-TTYT ngày 14/9/2026: Giao nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
242	Vũ Thị Mỹ Thanh	010081/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB
243	Nguyễn Thu Hương	004624/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB
244	Hoàng Thị Thùy	004622/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB
245	Nguyễn Anh Tuấn	010440/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB
246	Vũ Thị Nga	004623/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
247	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	003962/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
248	Nguyễn Thị Thuận	000709/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
249	Nguyễn Minh Huấn	009840/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Tai Mũi Họng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó Trưởng khoa RHM-Mắt-TMH		- QĐ số 929/QĐ-BVTN ngày 11/12/2024: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật Nội soi tai mũi họng - QĐ số 755/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
250	Bùi Thu Hiền	003322/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Tai Mũi Họng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa RHM-Mắt-TMH		- QĐ số 928/QĐ-BVTN ngày 11/12/2024: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật Khám nội soi tai mũi họng, Phẫu thuật nội soi mũi xoang - QĐ số 755/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
251	Nguyễn Trịnh Thái	013126/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 743/QĐ-BVTN ngày 31/7/2024: Giao nhiệm vụ KB, CB chuyên khoa Tai Mũi Họng - QĐ số 45/QĐ-BVTN ngày 24/01/2024: giao nhiệm vụ Nội soi Tai mũi họng tại phòng khám TMH - QĐ số 755/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
252	Hoàng Thị Liên	004625/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
253	Vũ Quang Thanh	010439/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB
254	Trần Thị Ánh	004621/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
255	Trần Thị Hằng	004691/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
256	Đỗ Thị Hảo	006941/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
257	Nguyễn Sơn Minh	010093/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
258	Lương Thị Thu Hằng	005778/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
259	Vũ Thị Hương	006416/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa RHM-Mắt-TMH		
260	Lê Đức Mạnh	003347/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 752/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
261	Đỗ Văn Đại	010954/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa RHM-Mắt-TMH		QĐ số 752/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
262	Chu Hồng Ngọc	012275/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	07h00-17h00 từ thứ 2 đến thứ 7 (trừ chiều thứ 2, thứ 4 hằng tuần) Trực theo lịch	Bác sĩ	Phân viện Minh Đức: 13h30-17h00 thứ 2, thứ 4 hằng tuần	QĐ số 752/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
263	Bùi Thị Vui	004699/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa RHM-Mắt-TMH		Tăng cường khoa KB
264	Lê Văn Nghĩa	000934/HP-CCHN	Dịch vụ y tế (ngạch Điều dưỡng); - Bổ sung phạm vi KB, CB chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt (tại BV tuyến huyện công lập) theo QĐ số 960/QĐ-SYT ngày 04/11/2014 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Y sĩ		
265	Hoàng Văn Đô	000662/HP-CCHN	Dịch vụ y tế; - Bổ sung phạm vi KB, CB chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt (tại BV tuyến huyện công lập) theo QĐ số 957/QĐ-SYT ngày 04/11/2014 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Y sĩ		Tăng cường khoa KB
266	Chu Thị Thương	004688/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
267	Nguyễn Thị Lan Anh	003967/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB
268	Phạm Thị Hoài Giang	010370/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		Tăng cường khoa KB

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
269	Nguyễn Thị Thu Trang	012108/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00-17h00 từ thứ 2 đến thứ 7 (trừ thứ 5 hằng tuần); Trực theo lịch.	Điều dưỡng	Cơ sở ĐT II Quảng Thanh: 07h00-17h00 thứ 5 hằng tuần	Tăng cường khoa KB
270	Vũ Văn Bộ	009514/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT; KB, CB CK phục hồi chức năng.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa YHCT-PHCN		
271	Phạm Thị Kim Phượng	003346/HP-CCHN	- KB, CB bằng Y học cổ truyền; - Bổ sung phạm vi KB, CB chuyên khoa Phục hồi chức năng theo QĐ số 2429/QĐ-SYT ngày 10/11/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó Trưởng khoa YHCT-PHCN		
272	Nguyễn Văn Tuyến	009757/HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền; - Bổ sung phạm vi KB, CB chuyên khoa Phục hồi chức năng theo QĐ số 2431/QĐ-SYT ngày 10/11/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
273	Nguyễn Văn Khải	010325/HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền; - Bổ sung phạm vi KB, CB chuyên khoa Phục hồi chức năng theo QĐ số 199/QĐ-SYT ngày 18/02/2019 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
274	Bùi Hồng Nhật	011796/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 12/QĐ-BVTN ngày 10/01/2025: Giao nhiệm vụ KB, CB PHCN

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
275	Đoàn Thị Linh	006422/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 1151/QĐ-BVTN ngày 08/12/2025: Giao nhiệm vụ KB, CB PHCN - QĐ số 756/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
276	Lê Thị Thanh Tâm	013136/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 15/QĐ-BVTN ngày 10/01/2025: Giao nhiệm vụ KB, CB PHCN - QĐ số 758/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
277	Lê Minh Anh	013326/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 14/QĐ-BVTN ngày 10/01/2025: Giao nhiệm vụ KB, CB PHCN - QĐ số 756/QĐ-TTYT ngày 07/7/2026: Điều động luân phiên theo sự phân công của Trưởng khoa đến khám, chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, thường trực theo quy định
278	Trần Thị Ánh Vân	000995/HP-GPHN	Y học cổ truyền	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
279	Bùi Đỗ Tường Anh	002577/HP-GPHN	Y học cổ truyền	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
280	Bùi Đỗ Tùng Dương	002836/HP-GPHN	Y học cổ truyền	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		Tăng mới
281	Đào Quang Trường	003054/HP-GPHN	Y học cổ truyền	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		Tăng mới
282	Vũ Văn Phương	006770/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng/KTV VLTL-PHCN	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng khoa YHCT-PHCN		
283	Đoàn Thị Mai	006307/HP-CCHN	KTV VLTL/ PHCN	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
284	Đàm Xuân Tình	008232/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng - Bổ sung phạm vi KTV Phục hồi chức năng theo QĐ số 1016/QĐ-SYT ngày 03/7/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
285	Hoàng Thị Nhã	006299/HP-CCHN	KTV VLTL/ PHCN	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		QĐ số 990/QĐ-BVTN ngày 04/11/2024: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật YHCT
286	Nguyễn Linh Khoa	008231/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT - Bổ sung phạm vi KTV VLTL - Phục hồi chức năng theo QĐ số 1018/QĐ-SYT ngày 03/7/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Y sĩ		
287	Lã Thị Tính	004648/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng - Bổ sung phạm vi KTV VLTL - Phục hồi chức năng theo QĐ số 1017/QĐ-SYT ngày 03/7/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
288	Nguyễn Thị Thanh Tâm	006531/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng - Bổ sung phạm vi Thực hiện các kỹ thuật YHCT - PHCN theo chỉ định của Bác sỹ theo QĐ số 1011/QĐ-SYT ngày 03/7/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		
289	Trần Văn Tân	006420/HP-CCHN	KB,CB bằng YHCT; KT cơ bản phục hồi chức năng.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Y sĩ		
290	Nguyễn Văn Hưng	007931/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng - Bổ sung phạm vi KTV Phục hồi chức năng theo QĐ số 1015/QĐ-SYT ngày 03/7/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
291	Cao Ngọc Bích	009176/HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền; - Bổ sung phạm vi KTV Phục hồi chức năng theo QĐ số 1012/QĐ-SYT ngày 03/7/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		
292	Bùi Đức Trí	007815/HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền; - Bổ sung phạm vi KTV Phục hồi chức năng theo QĐ số 1021/QĐ-SYT ngày 03/7/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		
293	Khúc Văn Hoàng	006421/HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		QĐ số 469/QĐ-BVTN ngày 25/7/2024: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật PHCN
294	Đoàn Văn Bình	009884/HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền; - Bổ sung phạm vi KTV Phục hồi chức năng theo QĐ số 1022/QĐ-SYT ngày 03/7/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		
295	Phạm Văn Vượng	012005/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		QĐ số 469/QĐ-BVTN ngày 25/7/2024: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật PHCN
296	Chu Thị Bích Thủy	009177/HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền; - Bổ sung phạm vi KTV Phục hồi chức năng theo QĐ số 1014/QĐ-SYT ngày 03/7/2018 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Y sĩ YHCT/ Điều dưỡng		
297	Đỗ Thị Lý	006990/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		QĐ số 930/QĐ-BVTN ngày 16/12/2024: Giao NV thực hiện các kỹ thuật PHCN Tăng cường khoa KB

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
298	Nguyễn Văn Thái	011096/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		QĐ số 524/QĐ-BVTN ngày 08/7/2025: Giao NV thực hiện các kỹ thuật YHCT
299	Lưu Quang Tùng	012881/HP-CCHN	KTV VLTL- PHCN	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
300	Trần Thi Lữ	000042/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
301	Lê Thị Luyến	003999/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		QĐ số 469/QĐ-BVTN ngày 25/7/2024: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật PHCN
302	Nguyễn Công Nghị	000386/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		QĐ số 321/QĐ-BVTN ngày 26/5/2025: Giao nhiệm vụ thực hiện thêm kỹ thuật PHCN
303	Mạc Thị Ninh Giang	000446/HP-GPHN	Phục hồi chức năng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
304	Nguyễn Thị Tưởng	003340/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa Xét nghiệm		
305	Nguyễn Thị Thúy Hằng	012186/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm (Vi sinh)	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Xét nghiệm		
306	Nguyễn Ngọc Ánh	000719/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y - KTV trưởng khoa Xét nghiệm		
307	Trần Tuyết Nhung	000711/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
308	Nguyễn Thị Ngoan	008795/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
309	Bùi Thu Nga	011198/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
310	Ngô Thị Bích Ngọc	000707/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
311	Đoàn Tuấn Vũ	009706/HP-CCHN	KTV Xét nghiệm	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
312	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	006475/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
313	Nguyễn Thị Trang	006768/HP-CCHN	KTV Xét nghiệm	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
314	Vũ Tuấn Duy	007937/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
315	Nguyễn Thị Huế	008796/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
316	Đặng Thị Thanh Lý	012538/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
317	Phạm Ngọc Thoa	013267/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
318	Khúc Thị Phượng	004670/HP-CCHN	KTV Xét nghiệm	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
319	Lê Thị Hồng Vân	000706/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 05 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
320	Đinh Như Toàn	006759/HP-CCHN	Chuyên khoa CĐHA.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ - Trưởng khoa CĐHA		
321	Vũ Anh Chính	003327/HP-CCHN	Chuyên khoa CĐHA.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
322	Bùi Quang Thịnh	013302/HP-CCHN	- KB, CB đa khoa - Bổ sung phạm vi Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 397/QĐ-SYT ngày 28/01/2026 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 1009/QĐ-BVTN ngày 25/10/2023: Giao nhiệm vụ KB, CB Nội khoa - QĐ số 238/QĐ-BVTN ngày 30/5/2024: Giao nhiệm vụ Đọc điện tâm đồ cơ bản - QĐ số 251/QĐ-BVTN ngày 18/4/2025: Giao nhiệm vụ làm công tác Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm tổng quát

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
323	Nguyễn Thạch Thảo	000214/HP-GPHN	Y học cổ truyền	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		Điều động từ khoa YHCT-PHCN về khoa CĐHA làm công tác Siêu âm tổng quát *(QĐ số 795/QĐ-BVTN ngày 15/11/2024)*
324	Nguyễn Kim Thoa	000428/HP-GPHN	Y học cổ truyền	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- Điều động từ khoa YHCT-PHCN về khoa CĐHA làm công tác Siêu âm tổng quát (QĐ số 796/QĐ-BVTN ngày 15/11/2024)
325	Nguyễn Đàm Hướng	013443/HP-CCHN	- KB, CB đa khoa - Bổ sung phạm vi Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh theo QĐ số 702/QĐ-SYT ngày 11/02/2026 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		- QĐ số 25/QĐ-BVTN ngày 15/01/2024: Giao nhiệm vụ KB, CB Nội khoa - QĐ số 250/QĐ-BVTN ngày 18/4/2025: Giao nhiệm vụ làm công tác Chẩn đoán hình ảnh
326	Nguyễn Văn Quyền	001020/HP-GPHN	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		QĐ số 781/QĐ-TTYT ngày 20/7/2026: Giao nhiệm vụ làm công tác Chẩn đoán hình ảnh, Đọc điện tâm đồ cơ bản

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
327	Đinh Khắc Thành	002280/HP-GPHN	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
328	Vũ Đức Vũ	002701/HP-GPHN	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Bác sĩ		
329	Nguyễn Hùng Anh	004612/HP-CCHN	KTV chụp X quang.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y - KTV Trưởng khoa CĐHA		
330	Nguyễn Đức Lộc	004613/HP-CCHN	KTV chụp X quang	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
331	Đào Ngọc Dũng	004606/HP-CCHN	KTV chụp X quang	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
332	Phạm Ngọc Tuyền	006931/HP-CCHN	KTV chụp X quang	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
333	Trần Văn Thiệu	001715/HP-CCHN	KTV hình ảnh y học.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
334	Lê Văn Thủy	007936/HP-CCHN	KTV chụp X quang	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
335	Đặng Văn Long	004610/HP-CCHN	KTV chụp X quang	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
336	Nguyễn Xuân Phong	010394/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		QĐ số 184/QĐ-BVTN ngày 02/5/2024: Giao nhiệm vụ chụp Xquang, CTScanner, MRI
337	Bùi Thị Thúy	000709/HP-CCHN	Dịch vụ y tế; - Bổ sung phạm vi Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 theo QĐ số 760/QĐ-SYT ngày 28/7/2016 của SYT HP	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
338	Hoàng Thị Mai	004657/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
339	Đinh Thị Lan Vy	004656/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
340	Vũ Thị Thu	005781/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch Điều dưỡng.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
341	Nguyễn Thanh Tùng	010681/HP-CCHN	KTV hình ảnh y học.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
342	Đinh Khắc Bách	004647/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		QĐ số 186/QĐ-BVTN ngày 02/5/2024: Giao nhiệm vụ chụp Xquang, CTScanner, MRI
343	Bùi Văn Dừa	000539/HP-CCHN	Thực hiện KT chuyên môn CĐHA	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Kỹ thuật y		
344	Nguyễn Thị Thủy	003960/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
345	Trịnh Thị Tâm	011189/HP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		
346	Vũ Tuấn Anh	000041/HP-GPHN	Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		QĐ số 369/QĐ-BVTN ngày 01/6/2025: Giao nhiệm vụ chụp Xquang

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
347	Phạm Thị Thu Hường	004675/HP-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 06 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến thứ 7); Trực theo lịch.	Điều dưỡng		

Thủy Nguyên, ngày 31 tháng 10 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ THỦY NGUYÊN

GIÁM ĐỐC
B.S CKII: Lê Khắc Tùng